

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

Số: 08/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nam Định, ngày 13 tháng 3 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh và chấp thuận bổ sung danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Nam Định

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH

DEN Số: 2893
Ngày: 19/3/2024
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến Quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Xét Tờ trình số 08/TTr-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị điều chỉnh và chấp thuận bổ sung danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Nam Định; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Nam Định, cụ thể như sau:

1. Bổ sung danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Nam Định với tổng số 02 vị trí tái định cư phân tán phục vụ giải phóng mặt bằng dự án xây dựng tuyến đường bộ mới Nam Định - Lạc Quần - đường bộ ven biển tại xã Trực Tuấn, huyện Trực Ninh và 02 vị trí mở rộng nghĩa địa tại xã Nghĩa Bình, huyện Nghĩa Hưng với tổng diện tích 1,22 ha, gồm: 1,14 ha đất nông nghiệp (trong đó: 1,14 ha đất trồng lúa); 0,08 ha đất phi nông nghiệp.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

2. Điều chỉnh danh mục công trình, dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 135/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2023 đối với 04 vị trí tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất tại huyện Xuân Trường

với diện tích 0,92 ha, gồm: 0,83 ha đất nông nghiệp (*trong đó: 0,83 ha đất trồng lúa*); 0,09 ha đất phi nông nghiệp. Lý do điều chỉnh: Điều chỉnh lại tên gọi.

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện nghị quyết. Trong quá trình thực hiện, chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, các sở, ngành có liên quan:

- Tiến hành kiểm tra, rà soát hiện trạng sử dụng đất, đảm bảo tính thống nhất về số liệu, địa điểm giữa hồ sơ và thực địa của tất cả các công trình, dự án trong danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất thuộc kế hoạch sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát cụ thể các công trình, dự án đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật về đất đai và các quy định của pháp luật có liên quan; cập nhật vào phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng, theo loại đất và đảm bảo phù hợp với các nội dung có liên quan trong Quy hoạch tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định Khóa XIX, Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 13 tháng 3 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 13 tháng 3 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Như Điều 2, Điều 3;
- Uỷ ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HU, HĐND, UBND các huyện, TP;
- Báo Nam Định; Công báo tỉnh;
- Website Chính phủ, Website tỉnh;
- Cổng TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Lê Quốc Chính

DANH MỤC CÁC CÔNG
TÌNH THÀNH PHỐ QUỐC DÂN BỘ SUNG NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BẢN TỈNH NAM ĐỊNH

(Kèm theo Nghị định số 01/2024/NĐ-UBND ngày 28/02/2024 của UBND tỉnh Nam Định)

Nhà cung cấp điện cung cấp

Đơn vị tính: ha

Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Nguồn kinh phí thực hiện (tỷ đồng)								Căn cứ thực hiện dự án	Ghi chú		
		Đất nông nghiệp		Đất phi nông		NS TW		NS. tinh huyện					
		Tổng số	Tổng số trồng lúa	Đất phi NN	CSD phi NN	NS TW	NS. tinh huyện	NS cấp huyện	Vốn XHH, nguồn vốn khác				
1 Đất ở		1,07	0,99	0,99	0,08								
Huyện Trực Ninh		1,07	0,99	0,99	0,08								
Tài định cư phản ứng phục vụ GPMB dự án xây dựng tuyến đường bộ mới Nam Định - Lạc Quản - Đường bộ ven biển (vị trí 1)	xã Trực Tuân	0,4	0,38	0,38	0,02					Quyết định số 1283/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án Xây dựng tuyến đường bộ mới Nam Định - Lạc Quản - Đường bộ ven biển	Thủ hồi đất giao đất tái định cư phục vụ GPMB dự án xây dựng tuyến đường bộ mới Nam Định - Lạc Quản - đường bộ ven biển; Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Trực Ninh		
2 Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	xã Trực Tuân	0,67	0,61	0,61	0,06					Quyết định số 1283/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án Xây dựng tuyến đường bộ mới Nam Định - Lạc Quản - Đường bộ ven biển	Thủ hồi đất giao đất tái định cư phục vụ GPMB dự án xây dựng tuyến đường bộ mới Nam Định - Lạc Quản - đường bộ ven biển; Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Trực Ninh		
Huyện Nghĩa Hưng		0,15	0,15	0,15	-	0,35	-	-	0,35	-			
Mở rộng nghĩa địa (vị trí 1)	xã Nghĩa Bình	0,12	0,12	0,12		0,28			0,28	Báo cáo số 40/BC-UBND ngày 28/02/2024 của UBND xã Nghĩa Bình cam kết vốn thực hiện dự án	Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Nghĩa Hưng		
Mở rộng nghĩa địa (vị trí 2)	xã Nghĩa Bình	0,03	0,03	0,03		0,07			0,07	Báo cáo số 40/BC-UBND ngày 28/02/2024 của UBND xã Nghĩa Bình cam kết vốn thực hiện dự án	Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Nghĩa Hưng		
Tổng		1,22	1,14	1,14	0,08	0,35			0,35				

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÔNG QUA ĐIỀU CHỈNH
 (Kèm theo Nghị quyết số 07/QĐ-NĐHNĐND ngày 3 tháng 12 năm 2023)

Đơn vị tính: ha

Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án	Nhu cầu điện tử và cung cấp sử dụng										Dự kiến thực hiện	Nguồn kinh phí thực hiện (tỷ đồng)	Ghi chú
		Đất nông nghiệp	Tổng số	Trong đó:	Đất phi NN	Đất phi CSD	bồi thường, GPMB (tỷ đồng)	NS TW	NS tỉnh	NS cấp huyện	NS xã	Vốn XHH, nguồn vốn khác		
Đất ở		0,92	0,83	0,09			2,21		1,15			1,06		
Huyện Xuân Trường		0,92	0,83	0,09			2,21		1,15			1,06		
- Tài định cư và đấu giá QSDD vị trí 1	xã Xuân Đại	0,2	0,2	0,2										
- Tài định cư và đấu giá QSDD vị trí 3	xã Xuân Đại	0,2	0,13	0,13	0,07				0,3			0,46		
- Tài định cư và đấu giá QSDD vị trí 2	xã Xuân Tân	0,39	0,37	0,37	0,02				0,85	0,85				
- Tài định cư và đấu giá QSDD	xã Xuân Thủy	0,13	0,13	0,13					0,6	0,3		0,3		

Dã được thông qua tại Nghị quyết số 135/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 với tên gọi Tài định cư và đấu giá QSDD (vị trí 3); Thông qua tại Nghị quyết số 136/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 với tên gọi Tài định cư và đấu giá QSDD vị trí 1. Nay điều chỉnh cho đồng nhất tên gọi theo Nghị quyết số 136/NQ-HĐND, diện tích không thay đổi

Dã được thông qua tại Nghị quyết số 135/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 với tên gọi Tài định cư và đấu giá QSDD (vị trí 4); Thông qua tại Nghị quyết số 136/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 với tên gọi Tài định cư và đấu giá QSDD vị trí 3; Thông qua tại Nghị quyết số 136/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 với tên gọi Tài định cư và đấu giá QSDD vị trí 3. Nay điều chỉnh cho đồng nhất tên gọi theo Nghị quyết số 136/NQ-HĐND, diện tích không thay đổi

Dã được thông qua tại Nghị quyết số 135/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 với tên gọi Tài định cư và đấu giá QSDD (vị trí 1); Thông qua tại Nghị quyết số 136/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 với tên gọi Tài định cư và đấu giá QSDD vị trí 2. Nay điều chỉnh cho đồng nhất tên gọi theo Nghị quyết số 136/NQ-HĐND, diện tích không thay đổi

Dã được thông qua tại Nghị quyết số 135/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 với tên gọi Tài định cư và đấu giá QSDD (vị trí 1); Thông qua tại Nghị quyết số 136/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 với tên gọi Tài định cư và đấu giá QSDD vị trí 2. Nay điều chỉnh cho đồng nhất tên gọi theo Nghị quyết số 136/NQ-HĐND, diện tích không thay đổi